

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tạm thời tuyển sinh đại học theo hình thức vừa làm vừa học
của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BUU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-BTTTT ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Quy định tạm thời tuyển sinh đại học theo hình thức vừa làm vừa học** của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Phó Giám đốc Phụ trách Cơ sở Học viện tại Tp. Hồ Chí Minh, Chánh văn phòng; Trưởng các Phòng chức năng, Trung tâm; Trưởng các Khoa đào tạo, Giám đốc Trung tâm đào tạo Bưu chính Viễn thông 1 và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ TT&TT (để b/c);
- Giám đốc HV (để b/c);
- PGĐ Hoàng Đăng Hải;
- Lưu VT, ĐT (03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



TS. Vũ Tuấn Lâm

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Tuyển sinh đại học theo hình thức vừa làm vừa học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 598/QĐ-HV ngày 17/7/2017 của Giám đốc Học viện)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về công tác tuyển sinh đại học theo hình thức vừa làm vừa học (viết tắt là VLVH) của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (gọi tắt là Học viện), bao gồm: Đối tượng và điều kiện dự tuyển; Chính sách ưu tiên; Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh; Nguyên tắc và tiêu chí xét tuyển; Chế độ báo cáo, lưu trữ; Khen thưởng và xử lý vi phạm trong tuyển sinh.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị và cá nhân liên quan trong hoạt động tổ chức tuyển sinh đại học theo hình thức VLVH.

Chương II

TỔ CHỨC TUYỂN SINH

Điều 2. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

1. Đối tượng dự tuyển phải đáp ứng được điều kiện sau:

a. Đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp (sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học), cao đẳng, cao đẳng nghề và đại học;

Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b. Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành;

c. Nộp hồ sơ và lệ phí đăng ký xét tuyển đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời gian quy định.

2. Những trường hợp không đủ các điều kiện kể trên và những người thuộc diện dưới đây không được dự tuyển:



- a. Không chấp hành Luật nghĩa vụ quân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang trong thời kỳ thi hành án hình sự;
- b. Những người bị tước quyền dự tuyển sinh hoặc bị kỷ luật buộc thôi học chưa đủ thời hạn quy định tính từ ngày ký quyết định kỷ luật đến ngày dự tuyển;
- c. Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chưa được Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền cho phép đi học.

Điều 3. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

- 1. Những người đã có bằng tốt nghiệp đại học có nguyện vọng học đại học ngành học khác theo hình thức VL VH, được xét tuyển thẳng vào đại học theo hình thức VL VH.
- 2. Các chính sách ưu tiên theo đối tượng và ưu tiên theo khu vực được thực hiện tại Quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 4. Phương thức tuyển sinh và số lần tuyển sinh

- 1. Phương thức tuyển sinh đào tạo đại học VL VH gồm có: xét tuyển dựa vào kết quả thi trong kỳ thi THPT quốc gia hoặc dựa vào kết quả học tập 03 năm học THPT và theo tổ hợp các môn đăng ký xét tuyển.
- 2. Việc tuyển sinh đào tạo đại học VL VH được tổ chức tối đa không quá 04 lần mỗi năm. Thông báo tuyển sinh đại học VL VH phải nêu rõ về phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời điểm tuyển sinh và địa điểm tổ chức tuyển sinh chậm nhất 03 tháng trước ngày tuyển sinh.

Điều 5. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

Hồ sơ đăng ký xét tuyển bao gồm:

- 1. Phiếu đăng ký tuyển sinh đại học theo hình thức VL VH (*Phụ lục 1*);
- 2. Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời trung học phổ thông (*đối với những người dự tuyển ngay trong năm tốt nghiệp*) hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng hoặc đại học;
- 3. Bản sao hợp lệ Học bạ THPT;
- 4. Bản sao hợp lệ Giấy khai sinh;
- 4. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (*nếu có*);
- 5. Phiếu tuyển sinh (*Phụ lục 2*);
- 6. 02 ảnh chân dung cỡ 4x6 cm trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày chụp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;

7. 01 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh.

Điều 6. Hội đồng tuyển sinh

1. Hội đồng tuyển sinh đại học theo hình thức VLVH do Giám đốc Học viện quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm có:

a. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Học viện được Giám đốc Học viện ủy quyền;

b. Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh: Phó Giám đốc Học viện;

c. Uỷ viên thường trực: Trưởng phòng hoặc Phó trưởng phòng Đào tạo;

d. Uỷ viên là một số Trưởng hoặc Phó trưởng đơn vị (phòng chức năng, khoa đào tạo) hoặc đơn vị liên quan trực tiếp đến công tác tuyển sinh VLVH;

e. Ủy viên thư ký: chuyên viên phòng Đào tạo.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

1. Tổ chức triển khai tuyển sinh VLVH theo Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định tuyển sinh VLVH của Học viện;

2. Thực hiện các công việc liên quan tới công tác tuyển sinh VLVH của Học viện;

3. Tổng kết công tác tuyển sinh VLVH của Học viện; thực hiện chế độ báo cáo kết quả của công tác tuyển sinh VLVH với Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở đào tạo theo quy định hiện hành;

4. Các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh VLVH do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định thành lập;

Những người có người thân (*con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng*) dự tuyển vào Học viện không được tham gia Hội đồng tuyển sinh VLVH và các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh VLVH trong kỳ tuyển sinh VLVH của Học viện.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh VLVH

1. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh VLVH của Học viện;

2. Báo cáo với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có trách nhiệm về công tác tuyển sinh VLVH của Học viện;

3. Ký quyết định thành lập các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh để triển khai công tác tuyển sinh.

Điều 9. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh

1. Thành phần Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh gồm:

a. Trưởng ban do Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh kiêm nhiệm.

b. Các Ủy viên là một số cán bộ của phòng Đào tạo hoặc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, các đơn vị liên quan và cán bộ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh:

a. Tổ chức nhận hồ sơ và lệ phí đăng ký xét tuyển;

b. Nhập và rà soát thông tin đăng ký xét tuyển;

c. Cập nhật và công bố công khai thông tin đăng ký xét tuyển của thí sinh;

d. Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình Hội đồng tuyển sinh quyết định;

đ. Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;

e. In và gửi giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển;

g. Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo quy định;

h. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh giao.

Chương III XÉT TUYỂN VÀ TRIỆU TẬP THÍ SINH TRÚNG TUYỂN

Điều 10. Nguyên tắc xét tuyển và tổ hợp môn xét tuyển

1. Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển theo ngành và theo điểm từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu. Trong trường hợp vượt chỉ tiêu thì sẽ xét điểm của môn 1 trong tổ hợp môn xét tuyển và cũng xét từ điểm cao xuống thấp.

2. Tổ hợp các môn xét tuyển của các ngành tuyển sinh được quy định tại Phụ lục 3 kèm theo quy định này.

Điều 11. Điểm xét tuyển

1. Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia: Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và được làm tròn đến 0,25; cộng điểm ưu tiên

đối tượng và ưu tiên khu vực theo Quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập 3 năm học THPT:

a) Điểm xét tuyển là tổng điểm bình quân 3 năm học THPT các môn học theo từng tổ hợp xét tuyển, tính theo thang điểm 10 và được làm tròn đến hai chữ số thập phân; cộng điểm ưu tiên đối tượng và ưu tiên khu vực theo Quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Điểm bình quân 3 năm học THPT mỗi môn học là bình quân của điểm cuối năm học lớp 10, 11 và 12 của từng môn học đó.

c) Công thức tính điểm xét tuyển:

$$\mathcal{D}_{XT} = \sum_{i=1}^3 M_i + KV + DT$$

Trong đó:

- \mathcal{D}_{XT} : Điểm xét tuyển

- M_i : Điểm bình quân 3 năm lớp 10, 11, 12 của môn thứ i, được tính theo công thức:

$$M_i = \frac{M_{10i} + M_{11i} + M_{12i}}{3}$$

- KV là điểm ưu tiên khu vực

- DT là điểm ưu tiên đối tượng

Điều 12. Điều kiện trúng tuyển, xét tuyển

1. Thí sinh thuộc diện trúng tuyển phải có Điểm xét tuyển đạt từ 15,0 điểm trở lên theo tổ hợp môn xét tuyển đã đăng ký (*sau khi đã cộng điểm ưu tiên nếu có*).

2. Căn cứ vào chỉ tiêu đã được thông báo cho từng ngành và điểm xét tuyển của thí sinh, Hội đồng tuyển sinh xác định xác định điểm trúng tuyển theo nguyên tắc xét tuyển quy định tại khoản 1 Điều 10 của quy định này.

Điều 13. Triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học

1. Hội đồng tuyển sinh gửi giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục cần thiết đối với thí sinh khi nhập học.

2. Thí sinh trúng tuyển cần nộp bản sao hợp lệ những giấy tờ sau đây:

a) Học bạ;

b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học tạm thời đối với những người trúng tuyển ngay trong năm tốt nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp THPT đối với những người

đã tốt nghiệp các năm trước. Những người mới nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, đầu năm học sau phải xuất trình bản chính bằng tốt nghiệp THPT để đối chiếu kiểm tra;

c) Giấy khai sinh;

d) Các minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Giấy triệu tập trúng tuyển;

3. Đối với thí sinh đến nhập học chậm sau 15 ngày trở lên kể từ ngày nhập học ghi trong giấy triệu tập trúng tuyển:

a) Nếu không có lý do chính đáng thì coi như bỏ học;

b) Nếu đến chậm do ốm đau, tai nạn, có giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện trở lên hoặc do thiên tai có xác nhận của UBND quận, huyện trở lên, Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét quyết định tiếp nhận hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh để thí sinh vào học năm sau.

Chương IV

THANH TRA, XỬ LÝ VI PHẠM, BÁO CÁO, LUU TRỮ

Điều 14. Thanh tra

Đơn vị phụ trách công thanh tra có trách nhiệm thanh tra nội bộ việc tuyển sinh, thực hiện quy chế đào tạo, quy định tuyển sinh và các vấn đề khác liên quan theo quy chế thanh tra và theo kế hoạch đã được Giám đốc Học viện phê duyệt.

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Người tham gia công tác tuyển sinh VL VH, thí sinh dự tuyển trong kỳ tuyển sinh VL VH có hành vi vi phạm quy chế, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật theo quy định tại Quy chế thi THPT quốc gia, Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

2. Người học sử dụng văn bằng, chứng chỉ giả sẽ bị buộc thôi học. Nếu phát hiện sau khi cấp bằng VL VH thì thủ trưởng cơ sở đào tạo thu hồi, huỷ bỏ bằng VL VH đã cấp đối với người vi phạm.

3. Công chức, viên chức, người lao động tham gia quản lý, giảng dạy, hướng dẫn, đánh giá khóa luận tại cơ sở đào tạo VL VH nếu vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 16. Chế độ báo cáo, lưu trữ

1. Chế độ báo cáo

a) Tháng 12 hàng năm, Học viện báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác đào tạo VLVH của năm đó, bao gồm: Số liệu thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo từng ngành đào tạo; số sinh viên hiện có và số dự kiến tốt nghiệp năm sau; dự kiến số lần tuyển sinh, thời điểm tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh cho năm sau;

b) Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm xây dựng báo cáo và trình Giám đốc Học viện phê duyệt.

2. Lưu trữ

a) Tài liệu liên quan đến công tác tuyển sinh, đào tạo VLVH của cơ sở đào tạo phải được bảo quản an toàn trong kho lưu trữ. Phòng Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc bảo quản tài liệu lưu trữ theo quy định;

b) Quyết định trúng tuyển cho sinh viên VLVH là tài liệu lưu trữ được bảo quản vĩnh viễn;

c) Tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh, đào tạo VLVH được lưu trữ, bảo quản trong suốt quá trình đào tạo;

d) Việc tiêu hủy tài liệu liên quan tuyển sinh, đào tạo VLVH hết thời gian lưu trữ được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy định tạm thời về tuyển sinh đại học theo hình thức vừa làm vừa học này được áp dụng từ khóa tuyển sinh đào tạo 2017 trở đi.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định tạm thời này, có khó khăn hoặc vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời bằng văn bản về phòng Đào tạo để tổng hợp báo cáo Giám đốc Học viện. ✓

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phụ lục 1. PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HV ngày tháng năm 2017 của Giám đốc Học viện)

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG



PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC THEO HÌNH VỪA LÀM VỪA HỌC

Kỳ xét tuyển: Tháng ... năm

Tên tôi là: (viết chữ in hoa):

Ngày sinh:/...../..... Giới tính: Nam Nữ

Nơi sinh (ghi Tỉnh/Thành phố theo Giấy khai sinh)..... Dân tộc:

Hộ khẩu thường trú (hoặc chỗ ở hiện nay) (ghi đầy đủ):

(Số nhà, Phường/Xã):

(Quận/Huyện):(Tỉnh/Thành phố)

Điện thoại (nhà riêng):(Cơ quan):

Điện thoại di động: E-mail:

Văn bằng tốt nghiệp đã có:

Bằng THPT THPT (hệ bổ túc) THCN Khác:

Văn bằng chuyên môn: Cao đẳng Đại học

Nơi cấp bằng:

Số hiệu bằng: Số vào sổ: Ngày ký:

Ngành tốt nghiệp (đối với bằng chuyên môn): Năm TN.....

Lựa chọn phương án đăng ký xét tuyển:

Phương án: Xét tuyển dựa vào điểm bình quân 3 năm học THPT

| | Môn 1: | Môn 2: | Môn 3: | Ghi chú |
|--------|--------------|--------------|--------------|---|
| Lớp 10 | | | | |
| Lớp 11 | | | | |
| Lớp 12 | | | | Ghi theo điểm trung bình cuối năm học |

Phương án: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia (năm đăng ký xét tuyển)

Môn : , Điểm: ; Môn: , Điểm: ; Môn: , Điểm:

Ngành đăng ký xét tuyển: , Mã số:

Nếu được xét tuyển vào học tôi xin cam đoan:

- Trong quá trình học, nếu hồ sơ, văn bằng bị phát hiện có gian dối, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, tự nguyện xin thôi học, không đòi hoàn trả các lệ phí và học phí đã đóng.
- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Học viện và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

....., ngày tháng năm

Người đăng ký
(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh mẫu
4x6cm
(có đóng dấu
giáp lai của
của cơ quan
hoặc UBND
phường, xã)



PHIẾU TUYỀN SINH

(KỲ THI TUYỀN SINH ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC)

Kính gửi : Hội đồng tuyển sinh ĐH theo hình thức vừa làm vừa học
Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Tên tôi là: Nam, nữ:

Có nguyện vọng xin dự tuyển ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC NĂM

Ngành học

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1 Phần bản thân:

Họ và tên.....

Tên thường gọi:

Sinh ngày..... tháng..... năm Tại:

Nguyên quán:

Nơi đăng ký thường trú hiện nay:

Dân tộc:..... Tôn giáo:

Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp)

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hoá: (Đã có bằng tốt nghiệp THPT, BTTH) Năm tốt nghiệp.....

Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo.....

Chuyên ngành đào tạo:

Ngành:.....Chuyên ngành.....

Ký hiệu bằng:Số vào sổ:

Nơi cấp bằng:.....

Trình độ ngoại ngữ:.....

2. Quá trình học tập và làm việc của bản thân (Khai từ khi 15 tuổi cho đến ngày khai lý lịch, phải khai liên tục, rõ công việc cụ thể, tên đơn vị và địa chỉ của đơn vị):

| Thời gian | | Học hoặc làm việc gì | Tên đơn vị | Địa chỉ đơn vị |
|-----------|-----|----------------------|------------|----------------|
| Từ | Đến | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố:TuổiNghề nghiệp

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

.....

.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

.....

.....

Họ và tên mẹ:Tuổi:Nghề nghiệp

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

.....

.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

.....

.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

.....
.....
.....
.....

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

Họ và tên vợ hoặc chồng: Tuổi:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Chỗ ở hiện nay:

Ho và tên các con:

- 1) Tuổi: Nghề nghiệp:

2) Tuổi: Nghề nghiệp:

- 3) Tuổi: Nghề nghiệp:
- 4) Tuổi: Nghề nghiệp:
- 5) Tuổi: Nghề nghiệp:

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng:

Kỷ luật:

TỰ NHẬN XÉT BẢN THÂN

Về chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế của đơn vị và nơi ở:

Sức khỏe

Có đủ điều kiện dự thi không:

LỜI CAM ĐOAN

1. Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có điều gì sai trái, tôi xin tự thôi học và chịu trách nhiệm trước pháp luật.
2. Được dự tuyển tôi tự nguyện thực hiện đúng và đầy đủ nội quy, quy chế tuyển sinh và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện.

....., ngày tháng năm

Người khai ký tên

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN (HOẶC CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG, XÃ) QUẢN LÝ NGƯỜI DỰ TUYỂN

Đơn vị xác nhận hồ sơ của anh, chị khai như trên là đúng với hồ sơ mà cơ quan (phường, xã) đang quản lý.

....., ngày tháng năm

Họ và tên, chữ ký, đóng dấu

Phụ lục 3. DANH MỤC TỔ HỢP CÁC MÔN XÉT TUYỂN

(Kèm theo Quyết định số 538/QĐ-HV ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Giám đốc Học viện)

| TT | Ngành học | Mã ngành | Tổ hợp các môn xét tuyển |
|----|--------------------------------|----------|--|
| 1 | Kỹ thuật Điện tử, truyền thông | D520207 | Xét tuyển 1 trong 2 tổ hợp: Toán, Lý, Hóa (Khối A cũ); Toán, Lý, Anh (Khối A1 cũ). |
| 2 | Công nghệ thông tin | D480201 | |
| 3 | Quản trị kinh doanh | D340101 | Xét tuyển 1 trong 3 tổ hợp: Toán, Lý, Hóa (Khối A cũ); Toán, Lý, Anh (Khối A1 cũ); Toán, Văn, Anh (Khối D1 cũ). |
| 4 | Kế toán | D340301 | |